

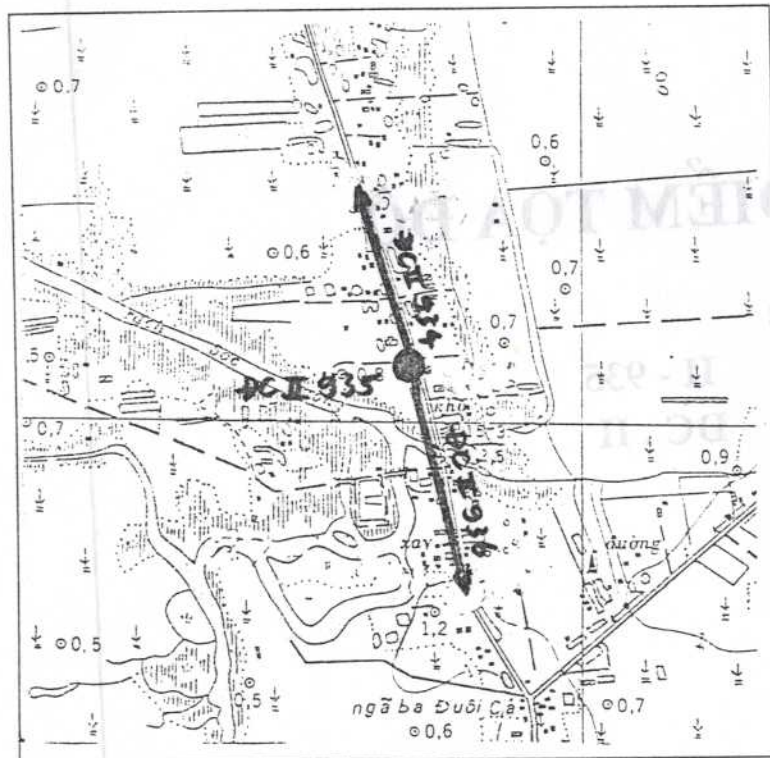
GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 935
 Phương pháp đo : Đường chuyền
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m
 Loại đất : Đất công
 Nơi đặt mốc : Ấp Sa Bình
 Thị xã : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Ấp Sa Bình
 Người chọn : Đỗ Phi Hạnh
 Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 15 tháng 11 năm 1995

Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B
 Cấp, hạng : DC . II
 Kinh độ : $106^{\circ}20'3$
 Vĩ độ : $9^{\circ}57'6$

Xã : Long Đức
 Tỉnh : Trà Vinh
 Khoảng cách tới điểm : Tại điểm

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

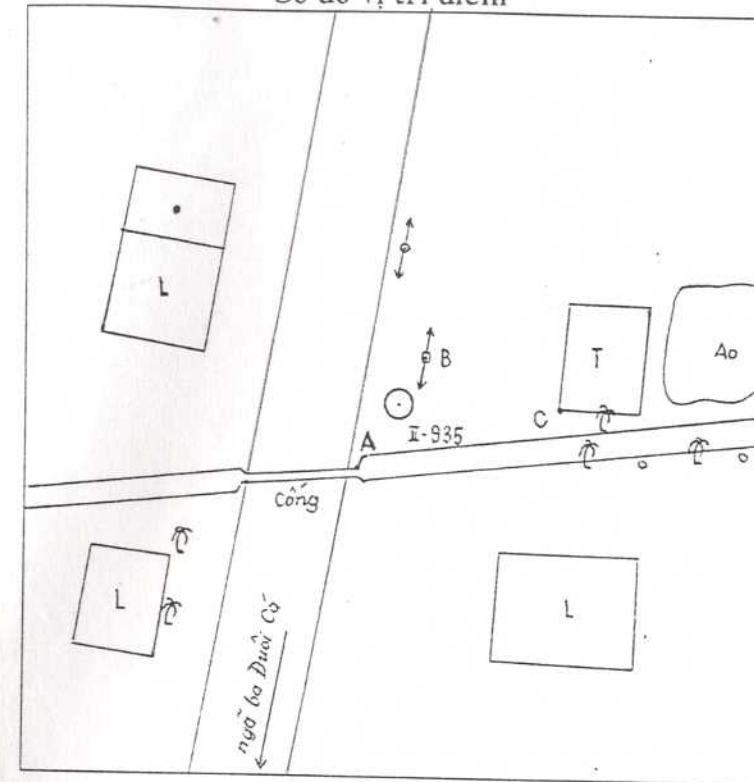
Điểm :

DCII - 934
 DCII - 936

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Ông Nguyễn Văn Vân
 Ấp : Sa Bình
 Xã : Long Đức
 Thị Xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh

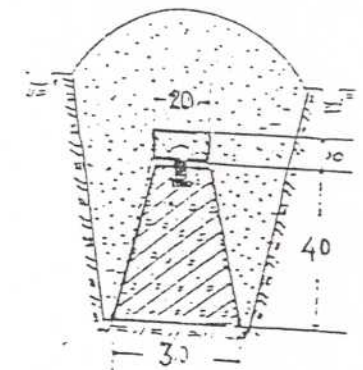
Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Dương Văn Thịnh
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 16 tháng 11 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cầu cống	Hướng Tây Nam 4.9 m
B	Cột điện hạ thế vuông	Hướng Đông Bắc 3.6 m
C	Góc nhà tôn	Hướng Đông 10.5 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm :

Số hiệu :

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao hình học

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ Thị xã Trà Vinh đi xe ô tô về hướng xã Long Đức, đến chợ Long Đức khoảng 4Km là đến điểm.

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 14 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Ngày 23 tháng 01 năm 1996

Người kiểm tra

Phan Gia Toán

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

NĂM 1995

NĂM 1995